**Create Database Hive**

Câu lệnh tạo Database của Hive là:

CREATE DATABASE|SCHEMA [IF NOT EXISTS] <database name>

Để kiểm tra Database đã có trong Hive ta dùng lệnh:

SHOW DATABASES;

**Drop Database Hive**

DROP (DATABASE|SCHEMA) [IF EXISTS] database\_name [RESTRICT|CASCADE];

Trong trường hợp dùng Restrict, nếu trong Database/Schema có table thì sẽ không drop database

Trong trường hợp dùng Cascade, nếu trong Database/Schema có table thì sẽ drop table trước rồi mới drop database/schema

**Alter Database Hive**

Trong sử dụng Alter DataBase trong Hive sẽ thay đổi các thuộc tính của Database. Có thể thêm thuộc tính, thay đổi role hoặc người dùng sở hữu Database, hoặc thay đổi đường dẫn Database

ALTER (DATABASE|SCHEMA) database\_name SET DBPROPERTIES (property\_name=property\_value, ...);

ALTER (DATABASE|SCHEMA) database\_name SET OWNER [USER|ROLE] user\_or\_role;

ALTER (DATABASE|SCHEMA) database\_name SET LOCATION hdfs\_path;

**Partition Table Hive**

Trong Hive hỗ trợ chia bảng ra thành các partition để có thể dùng vào các câu query dễ dàng hơn. Ta có thể thêm Partition vào Table bằng cách ALTER TABLE

ALTER TABLE table\_name ADD [IF NOT EXISTS] PARTITION partition\_spec

[LOCATION 'location1'] partition\_spec [LOCATION 'location2'] ...;

Trong đó các partition\_spec có cấu trúc như sau:

partition\_spec:

: (p\_column = p\_col\_value, p\_column = p\_col\_value, ...)

Và location sẽ chứa file lưu partition

Để đổi tên của Partition thì ta làm như sau:

ALTER TABLE table\_name PARTITION partition\_spec RENAME TO PARTITION partition\_spec;

Và cuối cùng là cách để drop Partition:

ALTER TABLE table\_name DROP [IF EXISTS] PARTITION partition\_spec, PARTITION partition\_spec,...;